TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**
Số: 03/2020/QĐST-DS	*Y, ngày 29 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm c khoản 1 Điều 11 Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2019/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hành chính sách xã hội – Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh Hòa Bình. Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ Tổng giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Đ, chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng chính sách xã hội – Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Bà Trần Thị T2, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Xóm N, xã Y, huyện Y, tỉnh Hòa Bình

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể:

Nguyên đơn Ngân hành chính sách xã hội - Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh Hòa Bình, đại diện theo ủy quyền bà Nguyễn Thị Đ và bị đơn bà Trần Thị T2 thống nhất tự thỏa thuận trách nhiệm trả nợ như sau:

Bà Trần Thị T2 có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hành chính sách xã hội thông qua Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh Hòa Bình số tiền đã vay gốc là 12.000.000^{đ} (Mười hai triệu đồng) và lãi phát sinh tính đến ngày 31/7/2020 là 10.302.900^{đ} (Mười triệu, ba trăm linh hai nghìn, chín trăm đồng). Tổng hai khoản là 22.302.900^{đ} (Hai mươi hai triệu, ba trăm linh hai nghìn, chín trăm đồng) theo hợp

đồng tín dụng 6000001700098934 ngày 21/11/2002 mà hai bên đã ký kết và lãi phát sinh kế tiếp.

3. Về án phí:

- Nguyên đơn Ngân hành chính sách xã hội – Phòng giao dịch huyện Y, tỉnh Hòa Bình không phải nộp án phí dân sự.

- Bị đơn bà Trần Thị T2 phải nộp 557.500^{đ} (Năm trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu AV

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Hải Dương